

Số: 1363/QĐ-UBND

Đức Cơ, ngày 27 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách người DTTS thuộc hộ nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình để mua thẻ Bảo hiểm y tế năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 25/2016/TT-LĐTBXH ngày 26/7/2016 của Bộ Lao động-TB&XH hướng dẫn xác định, quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo quy định tại Khoản 4, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm TNLĐ-BNN, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT;

Căn cứ Nghị quyết số 121/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai: Về việc quy định mức hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện về việc hỗ trợ kinh phí mua BHYT cho người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại xã Ia Dom và Làng Trol Deng, thị trấn Chư Ty;

Xét đề nghị của Phòng Lao động-TB&XH tại Tờ trình số 103/TTr-LĐTBXH ngày 25/08/2020: Về việc phê duyệt danh sách người DTTS thuộc hộ nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình đề nghị mua thẻ BHYT năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 11 người dân tộc thiểu số thuộc hộ nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình tại xã Ia Dom để mua thẻ Bảo hiểm y tế năm 2020.

(Có danh sách kèm theo)

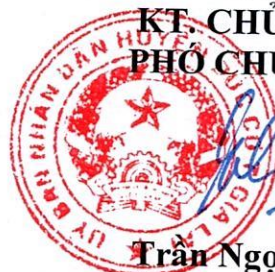
Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng Phòng Lao động-TB&XH; Trưởng Phòng Tài chính-KH; Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện; Chủ tịch UBND xã Ia Dom, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đối tượng có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Phận

DANH SÁCH

Người DTTs thuộc hộ nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình để mua thẻ BHYT năm 2020 của xã Ia Dom
(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 17/08/2020 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đại chi	Nơi đăng ký KCB ban đầu	Số tiền phải đóng (25%)	Thời hạn sử dụng thẻ		Tỷ lệ Ngân sách hỗ trợ (%)		Ghi chú (dân tộc)
								Số tháng	Từ ngày	NSTW và Ngân sách tỉnh hỗ trợ (50%)	Ngân sách huyện hỗ trợ (25%)	
1	Hoàng Thị Thủy	6422139062	07/10/1990	Nữ	Mook Den 1	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Nùng
2	Rơ Mah Kuonh	6422164773	01/01/1979	Nam	Làng Bi	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
3	Siu H'Giang		22/03/2004	Nữ	Mook Trêl	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
4	Rơ Châm H' Thiên		28/09/2009	Nữ	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
5	Rơ Châm Kiên		14/12/2003	Nam	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
6	Rơ Châm H'Biên		01/01/1997	Nữ	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
7	Rơ Lan Hyim		01/01/1975	Nam	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
8	Rơ Châm H' Hiền		10/05/1989	Nữ	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
9	Siu Geng		01/01/1974	Nữ	Mook Trang	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
10	Siu Diên		19/12/2004	Nữ	Mook Den 2	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
11	Siu H'Phyem		26/03/1972	Nữ	Mook Den 2	Trung tâm y tế huyện	67.050	4	01/09/2020	134.100	67.050	Jrai
Tổng cộng							737.550			1.475.100	737.550	

Danh sách này gồm có 11 người